TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-VDS V/v: "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"	*K, ngày 10 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K- TỈNH NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Thế Anh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan, Thư ký Tòa án

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp*:** Ông Ninh Trọng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-DS ngày 30/11/2020 về việc " Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS ngày 27/4/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1963; ĐKHKTT và trú tại: Khối 12, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc dân sự:

1.Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Bà Quách Thị C sinh năm 1940; Trú tại: Thôn 5 L,xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

3. Chị Nguyễn Thị M sinh năm 1972; Trú tại: Khối 12, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

4. Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1974; Trú tại: Xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

5. Chị Nguyễn Thị N sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Có mặt: bà Q; vắng mặt: Bà C, chị M, chị H, chị N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ngày 30/11/2020 và ý kiến trình bày tại phiên họp xét việc dân sự của bà Phạm Thị Q cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ, nội dung sự việc như sau:

Bà và ông Nguyễn Văn T sinh năm 1948 nguyên quán xã C có đăng ký kết hôn ngày 22/12/1971 tại UBND xã C, huyện K. Đến năm 1999 chúng tôi chuyển hộ khẩu thường trú về xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quá trình chung sống tôi và ông T có ba người con chung là các cháu: Nguyễn Thị M sinh năm 1972; Trú tại: Khối 12, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Thị H sinh năm 1974; Trú tại: Xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Thị N sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Trong qua trình chung sống ông T có biểu hiện bệnh tâm thần nên hay bỏ nhà đi lang thang khắp nơi. Gia đình bà thường xuyên tìm về, đến năm 2006 bà không nhớ rõ thời gian cụ thể thì ông T bỏ đi biệt tích, không còn cư trú tại xóm 6, xã K, huyện K, từ đó đến nay không có tin tức gì, không có bất cứ thông tin nào cho thấy ông T còn sống. Gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần dùng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả.

Vì vậy bà Quý đề nghị Tòa án nhân dân huyện K giải quyết và tuyên bố chồng bà là ông Nguyễn Văn T là đã chết để làm cơ sở xử lý tài sản chung của vợ chồng để trang trải cuộc sống khi tuổi cao, sức yếu.

Bà Quách Thị C mẹ kế (mẹ hai), cùng những anh chị em, con đẻ của ông T còn sống, đều xác nhận: Ông T bỏ đi biệt tích từ năm 2006 đến nay không không có tin tức gì. Gia đình cũng đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng đều không có kết quả.

Tòa án nhân dân huyện K đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết ngày 08/12/2020 được đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam kênh VOV2 03 số liên tiếp vào các ngày 22, 23, 24/12/2020. Đăng thông tin trên báo Công lý 03 số liên tiếp vào các ngày 18, 23, 25/12/2020 đến khi phiên họp xem xét được mở không có bất kì tin tức, thông tin gì về ông T còn sống hay đã chết.

Tại phiên họp: Bà xác định kể từ khi đăng tin thông báo tìm kiếm ông T trên báo Công lý và sóng phát thanh đến nay gia đình bà không nhận được bất kỳ thông tin gì về ông T. Vì vậy bà Phạm Thị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết.

Quan điểm của đại diện VKSND huyện K:

Quan điểm Viện kiểm sát về việc chấp hành pháp luật: Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng . Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Quan điểm Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự: Căn cứ vào Điều 68, 71, 72 Bộ luật Dân sự đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Q về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T sinh năm 1948; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 02/01/2011. Quan hệ tài sản của ông T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân nhân dân huyện K nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Q về việc yêu cầu tuyên bố tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T có địa chỉ nơi ở cuối cùng: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Việc Tòa án xác định ban đầu những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bao gồm tất cả anh chị em ruột của ông T là chưa phù hợp. Căn cứ tại Điều 25 và điểm a, khoản 1 Điều 65 Bộ luật dân sự do đó tại phiên họp Tòa án xác định những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc dân sự gồm: bà Quách Thị C, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị N.

[2] Xét yêu cầu của bà Phạm Thị Q thì thấy rằng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 chồng của bà Q, trong quá trình chung sống ông T có biểu hiện tâm thần nên hay bỏ nhà đi lang thang khắp nơi. Đến năm 2006 thì ông T bỏ đi biệt tích, từ đó đến nay 14 năm không có bất cứ thông tin nào cho thấy ông T còn sống. Bà Q và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần dùng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả .

Bằng văn bản có xác nhận của chính quyền địa phương bà C(mẹ kế), các con đẻ của ông T, các anh chị em ruột của ông T cũng xác định việc ông T có nơi

cư trú cuối cùng là xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình và đã bỏ đi khỏi nơi cư trú từ năm 2006 đến nay không có tin tức gì; Việc tìm kiếm ông T không có kết quả như bà Q trình bày là đúng.

[3] Sau khi thụ lý việc dân sự, ngày 08/12/2020 Tòa án nhân dân huyện K đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2021/QĐ -TA. Đã được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm ông Nguyễn Văn T làm cơ sở giải quyết việc dân sự cụ thể: Phát trên Đài tiếng nói Việt Nam kênh VOV2 03 số liên tiếp vào các ngày 22, 23, 24/12/2020. Đăng thông tin trên báo Công lý 03 số liên tiếp vào các ngày 18, 23, 25/12/2020 và đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Ninh Bình, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình nhưng không có kết quả. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức, thông tin gì của ông T, ông T cũng không có liên lạc gì với bà Q và gia đình. Kể từ ngày Cơ quan có thẩm quyền xác nhận là bỏ đi khỏi địa phương không có lý do đến ngày mở phiên họp giải quyết việc dân sự vẫn không có tin tức xác thực ông T còn sống. Do đó, việc bà Phạm Thị Q yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết là có căn cứ chấp nhận, phù hợp quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Quá trình xác minh tại địa phương đều không xác định được thời gian cụ thể ông T bỏ đi, theo đơn xác nhận của bà Q tại Công an xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình thể hiện ông T bỏ đi khỏi địa phương không có lý do năm 2006, bà Q và các con cũng không xác định được ông T bỏ đi vào giữa năm hay cuối năm 2006. Căn cứ điểm 1 Điều 68 xác định thời điểm biết được tin tức cuối cùng về ông T là cuối cùng củ năm bỏ đi biệt tích là ngày 31/12/2006 và trong thời hạn 05 năm liên tiếp kể từ ngày 31/12/2006 mà ông T vẫn không có tin tức xác thực là còn sống thì thời điểm chết được xác định là ngày kế tiếp sau 05 năm kể từ ngày xác định thời điểm biết tin tức cuối cùng của ông T, do đó ngày chết của ông T được xác định là ngày 01/01/2011.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: bà Phạm Thị Q là người cao tuổi được quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; khoản b Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Q về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết".

2. Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là đã chết. Ngày chết của ông Nguyễn Văn T được xác định là ngày 02/01/2011.

3. Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về tài sản của ông T được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Phạm Thị Q được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Bà Phạm Thị Q có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

**** Nơi nhận:***
- VKSND huyện K;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghiã vụ liên quan;
- Lưu hs

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thế Anh